

A vibrant tropical beach scene with turquoise water, white sand, and palm trees under a blue sky with clouds. In the background, there is a small island with a thatched-roof hut and some rocky outcrops in the sea.

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 05+06/ 2022

ĐIỂM TIN MỚI

1. Quản Lý Thuế
2. Thuế Giá Trị Gia Tăng
3. Thuế Nhà Thầu
4. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp

CÁC VĂN BẢN HỢP NHẤT MỚI BAN HÀNH

CÁC QUY ĐỊNH KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN; QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Sửa đổi, hướng dẫn trích lập và xử lý các khoản dự phòng.
2. Quy định về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
3. Nghị định 34/2022/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDT, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022.

CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN

1. Công văn 16825/CTHN- TTHT ngày 19/4/2022 về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án điện mặt trời.
2. Công văn số 177/CT-KK ngày 28/4/2022 về thời hạn đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt nam.
3. Công văn số 18174/CTHN-TTHT ngày 26/4/2022 về chi phí được công ty thứ ba trả hộ và bù trừ công nợ.
4. Công văn số 17557/CTHN-TTHT ngày 22/4/2022 về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP
5. Công văn số 1003/LĐTBXH-QHLĐTL ngày 01/4/2022 về việc thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng.
6. Công văn số 1478/TCHQ-GSQL ngày 26/4/2022 về vướng mắc mã loại hình.
7. Công văn số 1346/TCHQ-TXNK ngày 19/4/2022 về việc hoàn thuế nhập khẩu.

QUẢN LÝ THUẾ

Doanh nghiệp đi vay không có nợ trung và dài hạn thì không thuộc trường hợp điều chỉnh của quan hệ liên kết với bên cho vay

Ngày 25/03/2022, Tổng Cục thuế ban hành Công văn số 915/TCT-TTKT giải đáp vướng mắc liên quan đến xác định giao dịch liên kết. Nội dung cụ thể như sau:

Trường hợp trong kỳ doanh nghiệp không có các khoản nợ trung và dài hạn theo tiêu chí quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 132/2020/NĐ-CP thì không thuộc trường hợp áp dụng quy định: *“Một doanh nghiệp bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay”*.

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)

Không được khấu trừ thuế GTGT khâu nhập khẩu khi chuyển từ phương thức mua bán sang cho mượn có thời hạn

Ngày 05/05/2022, Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ban hành Công văn số 1453/CTBN-THTT hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT hàng nhập khẩu. Nội dung cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty nhập khẩu khuôn để sản xuất giày dép (theo loại hình A12 – Nhập kinh doanh sản xuất), Công ty đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu. Sau đó, Công ty và nhà cung cấp có thỏa thuận chuyển từ mua bán sang phương thức cho mượn khuôn có thời hạn và không phải thanh toán số tiền phải trả khi nhập mua khuôn trước đó thì số thuế GTGT Công ty đã nộp ở khâu nhập khẩu không đủ điều kiện được khấu trừ, hoàn thuế do không đáp ứng điều kiện có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt để được khấu trừ thuế GTGT theo hướng dẫn tại Điều 15, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. Số thuế GTGT đã nộp ở khâu nhập khẩu không được khấu trừ, Công ty được hạch toán vào chi phí để tính thuế TNDN theo hướng dẫn tại Khoản 9, Điều 14, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.



THUẾ NHÀ THẦU

Dịch vụ đại lý xuất khẩu nhập khẩu chịu thuế nhà thầu

Ngày 15/04/2022, Cục thuế TP Hải Phòng ban hành Công văn số 943/CTHPH-THTT hướng dẫn về thuế nhà thầu. Nội dung cụ thể như sau:

Trường hợp, Công ty ký hợp đồng thuê nhà thầu nước ngoài cung cấp dịch vụ đại lý xuất khẩu nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang nước ngoài và từ nước ngoài về Việt Nam, theo đó Công ty phải thanh toán cho nhà thầu nước ngoài các khoản cước vận chuyển (đường bộ, đường biển, đường hàng không) và các khoản phí liên quan khác thì nghĩa vụ thuế của nhà thầu nước ngoài như sau:

– Đối với khoản thu là cước vận chuyển, các khoản phụ thu coi là giá dịch vụ vận chuyển chiều từ nước ngoài về Việt Nam thì các khoản thu mà nhà thầu nước ngoài được hưởng từ các dịch vụ phát sinh ở ngoài lãnh thổ Việt Nam thì không thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu.

– Đối với các doanh thu mà nhà thầu nước ngoài được hưởng từ hoạt động cung cấp dịch vụ theo chiều từ Việt Nam đi nước ngoài thì:

+ Về thuế GTGT:

Đối với doanh thu từ cước vận chuyển, các dịch vụ được coi là giá vận chuyển, bốc xếp, vệ sinh hầm tàu, giao nhận hàng hóa tại cảng khu vực đến thì áp dụng tỷ lệ thuế suất thuế GTGT trên doanh thu tính thuế là 0% nếu đáp ứng điều kiện về hợp đồng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Đối với doanh thu từ các loại phí khác thì áp dụng tỷ lệ thuế suất thuế GTGT tính trên doanh thu tính thuế GTGT là 5%.

+ Về thuế TNDN:

Đối với doanh thu từ cước vận chuyển và các dịch vụ được coi là giá dịch vụ vận chuyển thì áp dụng tỷ lệ thuế suất thuế TNDN là 2%.

Đối với doanh thu từ các loại phí khác thì áp dụng tỷ lệ thuế suất thuế TNDN là 5%.



THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

1. Thu nhập từ lãi tiền gửi không được hưởng ưu đãi thuế TNDN

Ngày 22/03/2022, Cục thuế thành phố Hải Phòng ban hành Công văn số 709/CTHPH-TTHT hướng dẫn về việc ưu đãi thuế TNDN đối với lãi tiền gửi. Nội dung cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty (đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN) có khoản tiền nhàn rỗi mang đi gửi tổ chức tín dụng (không phân biệt tổ chức tín dụng ở trong hay ngoài địa bàn ưu đãi) và phát sinh khoản lãi tiền gửi do tổ chức tín dụng chi trả thì khoản thu nhập này không được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

Công ty phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế TNDN và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế TNDN để kê khai, nộp thuế riêng. Theo đó, khoản lãi tiền gửi không được ưu đãi chỉ được bù trừ với chi phí lãi vay phát sinh từ hoạt động không được ưu đãi theo nguyên tắc quy định tại Khoản 7, Điều 7, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính.

2. Doanh nghiệp nhận ưu đãi được kế thừa thuế TNDN của doanh nghiệp trước sáp nhập

Ngày 25/04/2022, Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ban hành Công văn số 1319/CTBNI-TTHT hướng dẫn về việc ưu đãi thuế TNDN khi sáp nhập. Nội dung cụ thể như sau:

Doanh nghiệp nhận sáp nhập đồng thời được kế thừa các ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp hoặc dự án trước khi sáp nhập nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế TNDN theo quy định của pháp luật.

Công ty phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế TNDN (bao gồm mức thuế suất ưu đãi hoặc miễn thuế, giảm thuế); trường hợp có khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ không thể hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ đó được xác định theo tỷ lệ giữa chi phí được trừ hoặc doanh thu của hoạt động sản xuất, kinh doanh hưởng ưu đãi thuế trên tổng chi phí được trừ hoặc doanh thu của doanh nghiệp.



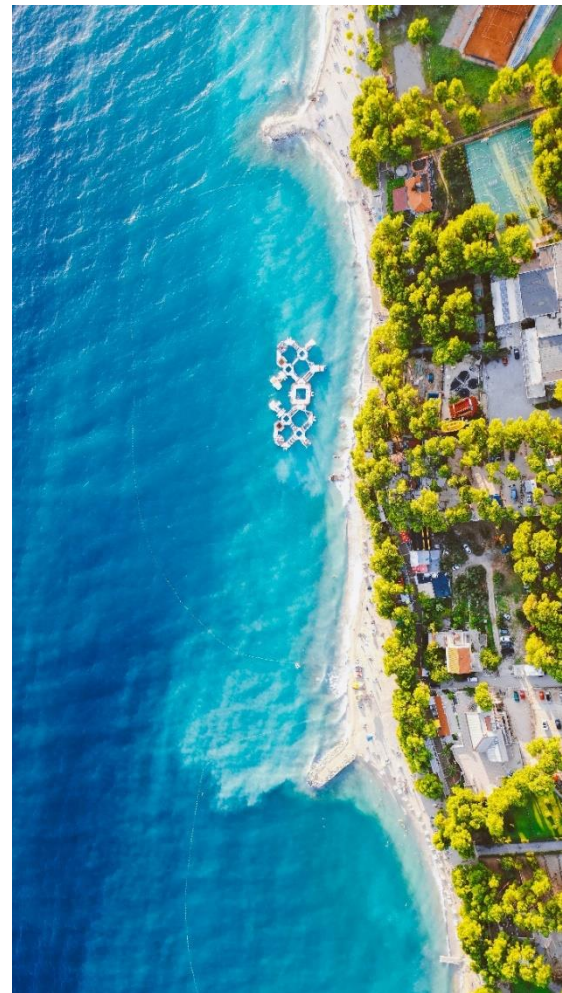
ĐIỂM TIN MỚI

3. Không được hưởng ưu đãi thuế TNDN khi chuyển dự án đầu tư từ địa bàn không ưu đãi sang địa bàn ưu đãi

Ngày 22/04/2022, Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ban hành Công văn số 1288/CTHN-TTHT về ưu đãi thuế TNDN. Nội dung cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mới thực hiện tại địa bàn không được hưởng ưu đãi thuế, nay Công ty có kế hoạch di chuyển địa điểm thực hiện dự án đầu tư vào địa bàn được hưởng ưu đãi thuế thì thu nhập từ dự án đầu tư mới sau khi di chuyển vào địa bàn được hưởng ưu đãi thuế sẽ không được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

Trường hợp, sau khi di chuyển địa điểm thực hiện dự án đầu tư vào địa bàn được hưởng ưu đãi, nếu Công ty có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động nhằm mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí của dự án đầu tư mở rộng theo hướng dẫn tại Khoản 6, Điều 8, Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính thì thu nhập từ dự án đầu tư mở rộng được hưởng ưu đãi miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại



1. Công văn 16825/CTHN- TTHT ngày 19/4/2022 về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án Điện mặt trời.

• Nếu là dự án đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch thì được ưu đãi thuế suất 10% trong thời hạn 15 năm, miễn thuế 4 năm, giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo (điểm b khoản 1 Điều 15 ND 218/2013/NĐ-CP và khoản 16 Điều 1 ND 12/2015/NĐ-CP).

• Nếu là dự án đầu tư mới tại địa bàn khó khăn thì được ưu đãi thuế suất 20% trong thời gian 10 năm (từ 01/01/2016 áp dụng thuế suất 17%), miễn thuế 4 năm, giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo (điểm a khoản 3 Điều 15 ND 218/2013/NĐ-CP và khoản 16 Điều 1 ND 12/2015/NĐ-CP).

• Nếu là dự án đầu tư mới của cơ sở xã hội hóa trong lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo nêu tại điểm 8 Mục VI Danh mục đính kèm Quyết định 693/QĐ-TTg ngày 06/05/2013 thì được ưu đãi thuế suất 10%, miễn thuế 4 năm, giảm 50% thuế trong 9 năm tiếp theo (điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 16 ND 218/2013/NĐ-CP và khoản 12 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP).

Cần lưu ý, trong cùng một thời gian, nếu dự án được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau thì chỉ được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi có lợi nhất.

2. Công văn số 177/CT-KK ngày 28/4/2022 về thời hạn đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam

Ngày 28/04/2022 Tổng cục thuế ban hành Công văn số 177/CTKK về thời hạn đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế tại Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cụ thể: Công văn đón đốc việc đăng ký, kê khai nộp thuế của quý 1/2022 trên Cổng điện tử: <https://etaxvn.gdt.gov.vn> do đã gần hết hạn khai nộp thuế (chậm nhất ngày 30/04/2022).

Theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và Thông tư số 80/2021/TT-BTC, kể từ ngày 01/01/2022, các nhà cung cấp nước ngoài có phát sinh nghĩa vụ thuế tại Việt Nam phải trực tiếp hoặc ủy quyền cho đại lý thuế thực hiện việc đăng ký, kê khai, nộp thuế trên Cổng điện tử.

Cổng điện tử này hiện có 04 chức năng: Đăng ký thuế; Khai thuế; Tra cứu mã định danh khoản nộp và Tra cứu hồ sơ đã nộp. Mỗi chức năng đều có tài liệu hướng dẫn sử dụng (bản tiếng Anh và tiếng Việt), ngoài ra còn có email và hotline hỗ trợ trực tuyến.

3. Công văn số 18174/CTHN-TTHT ngày 26/4/2022 về chi phí được công ty thứ ba trả hộ và bù trừ công nợ.

Ngày 26/04/2022 Cục thuế TP.Hà Nội ban hành Công văn số 18174/CTHN-TTHT về chi phí được công ty thứ ba trả hộ và bù trừ công nợ, Theo đó:

Khoản chi phí đầu vào của Công ty được hạch - toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật và hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty sử dụng hình thức thanh toán bù trừ công nợ qua bên thứ ba thì căn cứ để xác định hình thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với hình thức thanh toán này được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính



4. Công văn số 17557/CTHN-TTHT ngày 22/4/2022 về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP

Ngày 31/03/2022 Cục thuế TP. Hà Nội ban hành Công văn số 17557/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, Theo đó:

Cục thuế TP. Hà Nội lưu ý, doanh nghiệp sẽ phải tự đối chiếu hàng hóa, dịch vụ (HHDV) bán ra với Danh mục HHDV ban hành tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP để biết có được giảm thuế GTGT hay không.

Nếu HHDV bán ra đang áp dụng thuế GTGT 10% và không thuộc các Danh mục HHDV loại trừ ban hành tại Nghị định 15/2022/NĐCP thì được giảm thuế GTGT còn 8% kể từ ngày 01/02 đến 31/12/2022.

Ngược lại, nếu HHDV bán ra thuộc các Danh mục HHDV loại trừ ban hành tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì không được giảm thuế GTGT, vẫn áp dụng thuế suất 10%.

Trường hợp HHDV bán ra được giảm thuế nhưng trên hóa đơn doanh nghiệp chưa giảm thì xử lý theo hướng dẫn tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 15/2022/NĐ-CP và Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP

5. Công văn số 1003/LĐTBXH-QHLĐTL ngày 01/4/2022 về việc thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng.

Ngày 01/04/2021 Bộ lao động thương binh và xã hội ban hành Công văn số 1003/LĐTBXH-QHLĐTL về việc thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng, Cụ thể:

Công văn đơn đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty nhà nước triển khai một số việc sau liên quan đến "tiền lương":

Xác định, phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 kèm quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của người quản lý và người lao động theo đúng các Nghị định 51/2016/NĐ-CP, 52/2016/NĐ-CP, 53/2016/NĐ-CP, 20/2020/NĐ-CP và 87/2021/NĐ-CP.

Rà soát việc xếp hạng, xếp lại hạng doanh nghiệp để làm cơ sở xếp lương cho người quản lý công ty TNHH MTV theo đúng quy định tại điểm đ khoản 2 Phụ lục I Nghị định 52/2016/NĐ-CP và khoản 2, 3 Điều 7 Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH.

Đánh giá thực trạng cơ chế quản lý tiền lương hiện hành, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung.

Tổng hợp tình hình tiền lương thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của người quản lý, người lao động.

6. Công văn số 1346/TCHQ-TXNK ngày 19/4/2022 về việc hoàn thuế nhập khẩu.

Ngày 19/04/2022 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 1346/TCHQ-TXNK về việc hoàn thuế nhập khẩu, Theo đó: Theo quy định tại khoản 2 Điều 12, khoản 2 Điều 22 Nghị định 134/2016/NĐ-CP, trường hợp doanh nghiệp giao hàng hóa nhập khẩu hoặc bán thành phẩm sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan sản xuất, gia công lại thì khi tái nhập thành phẩm trở lại nội địa phải nộp thuế nhập khẩu.

Đối với thuế nhập khẩu phải nộp khi tái nhập thành phẩm thuế sản xuất, gia công tại khu phi thuế quan nêu trên, Tổng cục Hải quan cho rằng pháp luật hiện hành như Luật thuế XNK số 107/2016/QH13, Nghị định 134/2016/NĐ-CP và Nghị định 18/2021/NĐ-CP đều không có quy định hoàn lại thuế, kể cả trường hợp thành phẩm tái nhập được xuất khẩu trở ra nước ngoài.



7. Công văn số 1478/TCHQ-GSQL ngày 26/4/2022 về vướng mắc mã loại hình.

Ngày 26/04/2022 Tổng cục hải quan ban hành Công văn số 1478/TCHQ-GSQL về vướng mắc mã loại hình, Cụ thể:

Công văn giải đáp vướng mắc về áp dụng mã loại hình XNK theo Quyết định số 1357/QĐ-TCHQ ngày 08/05/2021, bao gồm các trường hợp:

- DNCX bán phế liệu, phế phẩm vào thị trường nội địa (sử dụng loại hình B11).
- DNCX thanh lý hàng hóa đã nhập khẩu vào nội địa (sử dụng loại hình B13).
- Xuất khẩu sản phẩm sản xuất bằng nguyên liệu nhập kinh doanh (E62).
- Xuất khẩu hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu, đã qua quá trình gia công, chế biến (trừ hàng thanh lý của DNCX hoặc máy móc thiết bị được miễn thuế) (B11).
- Hàng hóa thanh lý của DNCX và máy móc thiết bị miễn thuế thanh lý theo hình thức bán ra nước ngoài (B13).
- Chuyển nguyên liệu, vật tư từ hợp đồng gia công này sang hợp đồng gia công khác (E54).
- Xuất sản phẩm được sản xuất bằng nguyên liệu nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài và được chỉ định giao hàng tại Việt Nam (E62).
- Doanh nghiệp FDI nhập khẩu hàng hóa để thực hiện dự án đầu tư (A12).
- Doanh nghiệp FDI nhập khẩu hàng hóa để sử dụng nội bộ, không nhằm kinh doanh (A11).
- Tái nhập hàng hóa xuất khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh (A31).
- DNCX mua hàng hóa (đồng phục, giày dép ...) để cung cấp hoặc làm quà tặng cho công nhân viên (A11).
- DNCX nhập khẩu hàng mẫu, hàng phục vụ nghiên cứu... không nhằm mục đích kinh doanh và chỉ sử dụng trong DNCX, thuộc đối tượng không chịu thuế (E13). Các trường hợp còn lại sử dụng loại hình H11.
- Xuất sản phẩm gia công theo chỉ định của bên đặt gia công để thực hiện hợp đồng gia công khác (E52).



1. Quy định về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại ND số 23/2022/ND-CP ngày 05/04/2022 của Chính phủ.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/6/2022, thay thế ND số 172/2013/ND-CP và ND số 128/2014/ND-CP. Theo đó, DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chỉ được xem xét thành lập khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Có ngành, lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi đầu tư vốn nhà nước để thành lập DN theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại DN.

- Đảm bảo đủ vốn điều lệ quy định khi thành lập, cụ thể: vốn điều lệ không thấp hơn 100 tỷ đồng (riêng đối với doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu, bảo đảm an sinh xã hội hoặc hoạt động trong một số ngành, lĩnh vực, địa bàn cần Nhà nước đầu tư vốn để thành lập DN thì vốn điều lệ có thể thấp hơn 100 tỷ đồng). Vốn điều lệ không thấp hơn mức vốn pháp định quy định đối với ngành, nghề kinh doanh đó.

- Có Hồ sơ hợp lệ quy định (tại Điều 6 Nghị định 23/2022/ND-CP).

- Việc thành lập doanh nghiệp phải phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành quốc gia.

2. Sửa đổi, hướng dẫn trích lập và xử lý các khoản dự phòng tại Thông tư số 24/2022/TT-BTC ngày 07/04/2022 của Bộ Tài chính

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 25/05/2022, theo đó sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 48/2019/TT-BTC, chủ yếu là không áp dụng trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán đối với trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương. Số dư dự phòng các khoản đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương mà doanh nghiệp đã trích lập đến trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành được hoàn nhập, ghi giảm chi phí tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2022.



➔ **Liên hệ**

Website: cpavietnam.vn
Hotline: 024 3202 6888

3. Nghị định 34/2022/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDT, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022.

Nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu phục hồi và ổn định nền kinh tế sau đại dịch, Chính phủ đã ban hành Nghị định 34/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 (“Nghị định 34”) về việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022. Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới quý doanh nghiệp một số nội dung quan trọng tại Nghị định 34 về quy định gia hạn thời hạn nộp thuế, cụ thể như sau:

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG	THỜI GIAN GIA HẠN	HIỆU LỰC	THỦ TỤC GIA HẠN
Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế : ✓ Nhóm sản xuất: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm, dệt, sản xuất sản phẩm điện tử, sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic, sản xuất kim loại, gia công cơ khí, sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học, sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; xây dựng; thoát nước và xử lý nước thải; ✓ Nhóm ngành kinh doanh: vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; lao động; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản; hoạt động truyền hình, lập trình; hoạt động dịch vụ thông tin...	Thuế GTGT: (trừ thuế GTGT khâu nhập khẩu) Gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT của kỳ tính thuế từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2022 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý 1, quý 2 năm 2022 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) với thời gian gia hạn như sau: ✓ 06 tháng đối với số thuế GTGT từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2022 ✓ 05 tháng đối với số thuế GTGT của tháng 6 năm 2022 và quý 2 năm 2022; ✓ 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2022; ✓ 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm 2022	Từ ngày 28/5/2022 đến 31/12/2022	Người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ kê khai cùng thời điểm nộp hồ sơ khai thuế hoặc chậm nhất là ngày 30/9/2022. Lưu ý trường hợp chi nhánh đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc <u>không thuộc đối tượng</u> được gia hạn nộp thuế theo quy định này

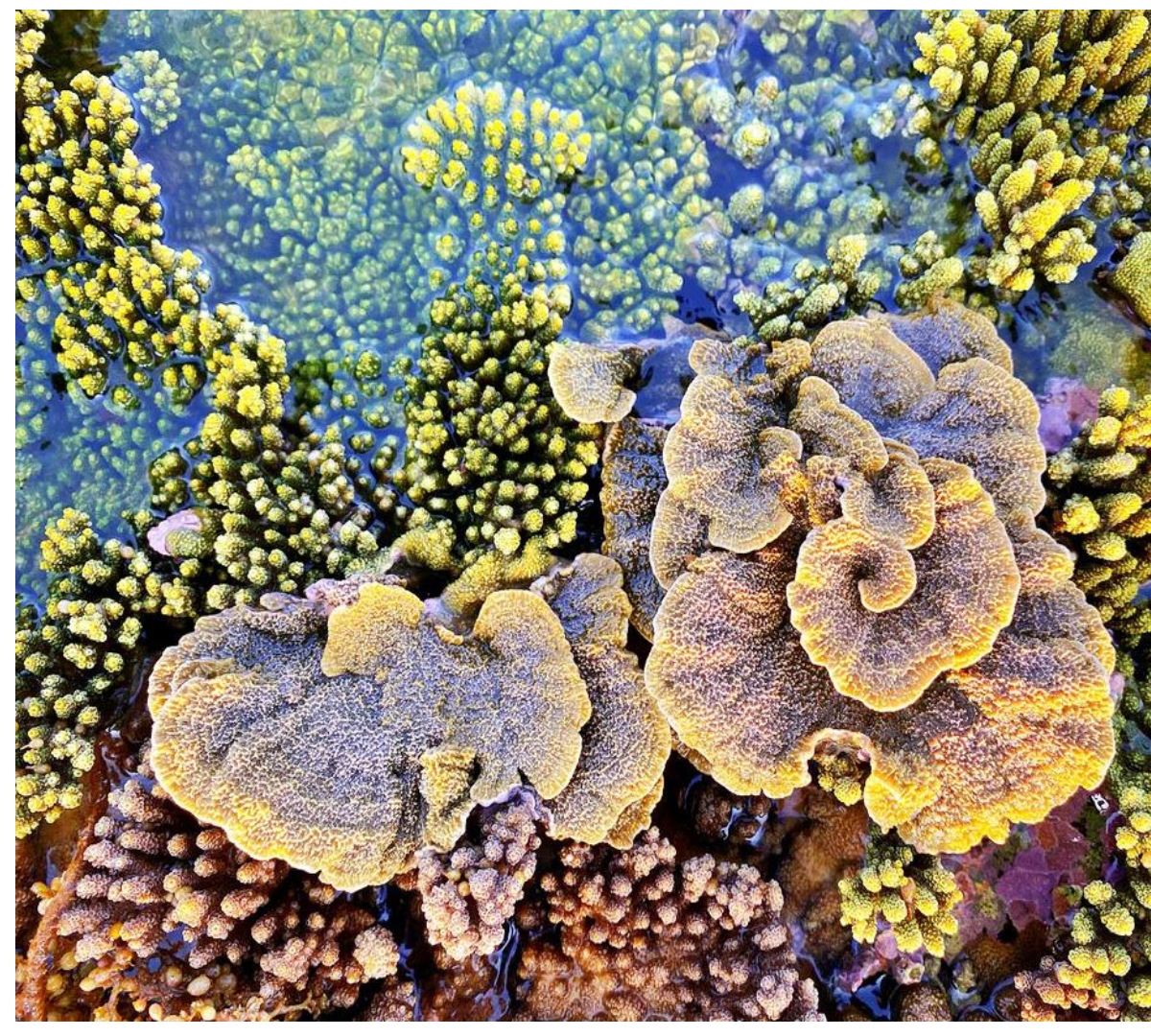
3. Nghị định 34/2022/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDT, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022.

Nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu phục hồi và ổn định nền kinh tế sau đại dịch, Chính phủ đã ban hành Nghị định 34/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 (“Nghị định 34”) về việc gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2022. Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới quý doanh nghiệp một số nội dung quan trọng tại Nghị định 34 về quy định gia hạn thời hạn nộp thuế, cụ thể như sau:

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG	THỜI GIAN GIA HẠN	HIỆU LỰC	THỦ TỤC GIA HẠN
Sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm; Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ; Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Thuế TNDN Gia hạn 3 tháng với số thuế TNDN tạm nộp của quý 1, quý 2 kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022		
	Tiền thuê đất Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất phải nộp kỳ đầu năm 2021 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm với thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2022.		



- Văn bản hợp nhất 02/VBHN-BTC của Bộ Tài chính ngày 04/04/2022 hợp nhất một số điều của Nghị định 89/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá.
- Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BTC ngày 12/04/2022 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.
- Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BTC ngày 05/04/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan trung ương thực hiện thẩm định.
- Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-NHNN ngày 13/04/2022 quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt.
- Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- Văn bản hợp nhất số 11/VBHN-BTNMT ngày 22/03/2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường quy định về cấp và quản lý chứng chỉ định giá đất.
- Văn bản hợp nhất số 09/VBHN- BGTVT ngày 23/03/2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng.
- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11/03/2022 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định 146/2018/NĐ-CP về Luật bảo hiểm y tế.
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BTTTT ngày 31/03/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet.



CPAVIETNAM



Trụ sở chính

Tầng 8, Cao ốc Văn
phòng VG Building, 235
Nguyễn Trãi, Q. Thanh
Xuân, TP. Hà Nội.

Tel : 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122



VP. Đại diện

Tầng 16, Tòa nhà T01-
C37 Bắc Hà, đường Tố
Hữu, Q.Nam Từ Liêm,
TP. Hà Nội.

Tel : 024 6666 6368

Fax: 024 6666 6368



CN. Miền Nam

Tầng 4, Tòa nhà
Hoàng Anh Safomec,
7/1 Thành Thái, P.14,
Q.10, TP. Hồ Chí
Minh.

Tel : 028 3832 9969

Fax: 028 3832 9959



CN. Miền Bắc

Số 97 Trần Quốc Toản,
phườngTrần Hưng
Đạo, quận Hoàn
Kiếm,TP. Hà Nội.

Tel : 024 7306 1268

Fax: 024 7306 1269